

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 18-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần M Mẫn

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Hoa Lài

2. Ông Nguyễn Kim Phong

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn M Thông. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa:* Ông Phan Phát Tấn. Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966; Nơi sinh: huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;

Nơi cư trú: ấp T, xã TT, huyện C A, tỉnh Hậu Giang.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà Dương Thị N1 (chết); Anh chị em ruột: 02 người; Vợ: Đặng Thị M, sinh năm 1969; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Về nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn M (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn M1 (tên gọi khác: Mun), sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp T, xã TT, huyện C A, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Thế N.

Địa chỉ: Số L, đường H, phường A, quận N, thành phố C. Vắng mặt

2/ Ông Huỳnh Ngọc P.

Địa chỉ: Khu vực Y, phường T, quận CR, thành phố C. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 10 phút ngày 18/4/2023, tại Km00 +700 Quốc lộ 61, đoạn thuộc ấp X, xã TX, huyện CA, tỉnh H, xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31 do Nguyễn Văn Đ điều khiển chở phía sau ông Nguyễn Văn M chạy trên tuyến Quốc lộ 61 theo hướng từ thị trấn R đến thị trấn C với xe ô tô tải, biển kiểm soát 65C-052.61 do Lê Thế N điều khiển chạy hướng ngược lại từ thị trấn C đến thị trấn R. Hậu quả của vụ tai nạn, ông Nguyễn Văn M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa số 10 và tử vong sau đó. Ông Nguyễn Văn Đ bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương C. Xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trong khu vực đông dân cư, mặt đường rộng 07m50 được trải bê tông nhựa bằng phẳng, giao thông tổ chức hai chiều, có vạch kẻ phân chia phần đường ở giữa. Chọn số nhà 276 thuộc ấp X, xã TX, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang làm điểm chuẩn. Chọn hướng đi từ thị trấn C đến thị trấn R làm chuẩn, chọn mép đường phải làm chuẩn.

Xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31 nằm ngang trên mặt đường phía trước đầu xe ô tô tải, biển kiểm soát 65C-052.61, tâm trục trước đo vuông góc mép đường phải là 2m10, đo đến tâm trục trước bên phải xe ô tô tải là 01m30, tâm trục sau đo vuông góc mép đường phải là 3m20, đo đến vết máu là 06m20.

Xe ô tô tải, biển kiểm soát 65C-052.61 nằm trên đường, tâm trục trước bên phải đo vuông góc mép đường phải là 1m30, đo đến điểm chuẩn là 07m, tâm trục sau bên phải đo vuông góc mép đường phải là 2m.

Vết máu để lại trên mặt đường có kích thước (110x90) cm, đo vuông góc mép đường phải là 3m45.

Vết phanh để lại trên mặt đường, đầu vết phanh đo đến tâm trục trước bên phải xe ô tô tải, biển kiểm soát 65C-052.61 là 8m20, vết phanh rộng 0m40.

Vết cày để lại trên mặt đường không liên tục, đầu vết cày đo vuông góc mép đường phải là 2m95, đo đến vùng đụng là 0m50, đo đến góc chân trước xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31 là 02m50.

Vùng đụng có đường kính rộng 0m50, tâm vùng đụng đo vuông góc mép đường phải là 3m20.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn do Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang lập lúc 08 giờ 55 phút ngày 18/4/2023, đối với Lê Thế N thể hiện không có nồng độ cồn trong hơi thở. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn Đ do Bệnh viện Đa khoa Trung ương C thực hiện lúc 12 giờ 21 phút ngày 18/4/2023 thể hiện Nguyễn Văn Đ không có nồng độ cồn trong máu (*bút lục 29-30, 141*).

Tại Kết luận giám định tử thi số 62/KLGĐTT-TTPY ngày 24/4/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, đối với Nguyễn Văn M kết luận (*bút lục 77-78*):

“1. Các kết quả chính: Đa chấn thương, vết thương phần mềm; Nứt, vỡ đa xương, khuôn mặt biến dạng; Tụ huyết dưới da vùng trán đỉnh; Nứt, vỡ lún xương hộp sọ vùng trán đỉnh; Tụ huyết dưới màng cứng bán cầu đại não trái.

2. Kết luận N nhân chết: Chấn thương sọ não.”

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 141/KLTTCT-TTPY ngày 07/7/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, đối với Nguyễn Văn Đ kết luận (*bút lục 172-173*):

“1. Các kết quả chính: Đa vết phẫu thuật, sẹo phần mềm, Gãy đa xương.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 62% (Sáu mươi hai phần trăm), áp dụng P pháp cộng tại Thông tư”.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe theo quy định, vào khoảng 06 giờ ngày 18/4/2023, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31 (xe do Đ mua cũ chưa sang tên chủ sở hữu) chở Nguyễn Văn M ngồi phía sau chạy từ trên Quốc lộ 61 theo hướng từ thị trấn Rạch Gòi đến thị trấn Cái Tắc. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp X, xã TX, huyện CA, tỉnh H, Đ điều khiển xe mô tô chạy lán sang phần đường dành cho xe ngược chiều dẫn đến va chạm với xe ô tô tải, biển kiểm soát 65C-052.61 do Lê Thế N điều khiển, hậu quả làm Nguyễn Văn M ngồi phía sau tử vong. Hành vi của Nguyễn Văn Đ đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Đối với Lê Thế N có giấy phép lái

xe hạng C, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 65C-052.61 (*bút lục 204*).

Vật chứng tạm giữ trong vụ án gồm: một xe ô tô, một giấy đăng ký xe ô tô, một giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô, biển kiểm soát 65C-052.61; một giấy phép lái xe hạng C và một giấy Căn cước công dân mang tên Lê Thế N; một xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31, nhãn hiệu Honda, số khung 3228EY009460, số máy JA32E-009472. Ngày 15/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử lý vật chứng số 15/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho ông Huỳnh Ngọc P là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV L một xe ô tô, một giấy đăng ký xe ô tô và giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô, biển kiểm soát 65C-052.61; trả cho Lê Thế N một giấy phép lái xe hạng C và một giấy Căn cước công dân mang tên Lê Thế N. Hiện còn tạm giữ một xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31, nhãn hiệu Honda, số khung 3228EY009460,

Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 12.000.000 đồng, ông Huỳnh Ngọc P và Lê Thế N đã hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 63.000.000 đồng. Hiện tại, đại diện bị hại đã nhận tiền xong và không có yêu cầu gì thêm (*bút lục 197-202*).

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS-HCTA ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên luận tội giữ N Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s, x Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm được tính kể từ ngày 18/01/2024.

Về tang vật chứng: Giao xe mô tô biển kiểm soát 62B1- 218.31 cho Công an huyện Châu Thanh A quản lý để tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 18/4/2023, Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 62B1-218.31, chở ông Nguyễn Văn M ngồi phía sau chạy trên đường Quốc lộ 61 theo hướng từ thị trấn R đến thị trấn C, huyện CA, tỉnh H. Khi đến Km00+700, thuộc ấp X, xã TX, huyện CA, tỉnh H, thì Đ chạy lấn sang phần đường dành cho xe ngược chiều, dẫn đến va chạm với xe ô tô, biển kiểm soát 65C-052.61 do anh Lê Thế N điều khiển chạy theo hướng từ thị trấn Cái Tắc đi thị trấn Rạch Gòi. Hậu quả vụ tai nạn làm ông Nguyễn Văn M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa số 10 và tử vong sau đó.

Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhận thức được việc bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo có nhân thân là con liệt sĩ nên xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s, x Khoản 1 Điều 51. Ngoài ra đại diện người bị

hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Đ nhận thức được xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi điều khiển xe phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông nhưng bị cáo điều khiển xe không có giấy phép, không đảm bảo quy tắc về an toàn giao thông, điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định đã gây ra hậu quả làm thiệt hại đến tính mạng người khác, vì vậy phải có hình phạt nghiêm là phạt tù để răn đe giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không vi phạm pháp luật tại địa P, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 62B1- 218.31 đang bị tạm giữ là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn Đ mua lại từ người khác nhưng chưa thực hiện sang tên quyền sở hữu. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc xe và trên xe có dấu hiệu đóng mới đối với số khung nên cần giao lại cho Công an huyện Châu Thành A quản lý để tiếp tục làm rõ và giải quyết theo quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra vấn đề để giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điều, khoản, điểm; tội danh; mức hình phạt; án phí... là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s, x Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm được tính kể từ ngày 18/01/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ về Ủy ban nhân dân xã TT, huyện CA, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng: Giao 01 xe mô tô biển kiểm soát 62B1-218.31, nhãn hiệu Honda, số khung 3228EY009460, số máy JA32E-009472 cho Công an huyện Châu Thành A quản lý để tiếp tục làm rõ và giải quyết theo quy định.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/01/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Đội CSTHHS và HTTP Công an huyện Châu Thành A;
- Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Châu Thành A;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Mẫn